

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LÓN – HÀM

Trụ sở Công ty: 278 Tôn Đức Thắng, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.38513040; Fax: 024.35110682;

Website: www.britec.com.vn Email: tchc@britec.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0100107959.

Đăng ký kinh doanh: Sở kế hoạch và đầu tư, TP Hà Nội

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 NHIỆM KỲ IV (2022-2027)

HÀ NỘI, 3/2026

DANH MỤC TÀI LIỆU
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM.

1. Chương trình Đại hội;
2. Quy chế làm việc của Đại hội;
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
4. Tờ trình của Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung:
 - Báo cáo của HĐQT
 - Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026;
 - Quyết toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025; Dự toán năm 2026.
5. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
6. Tờ trình của BKS lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
7. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 nhiệm kỳ IV (2022-2027);
8. Giấy xác nhận hoặc ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ;
9. Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết;;
10. Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán độc lập.

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026 NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
Thời gian: 1/2 ngày, thứ Năm, ngày 09/4/2026

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h00-8h30	- Đón tiếp khách mời, đại biểu, cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt	Ban tổ chức
8h30-8h45	Khai mạc: - Chào cờ - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
8h45-8h50	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu là cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật	Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông
8h50-9h10	- Thông qua Thư ký đại hội - Bầu Ban kiểm phiếu - Thông qua Chương trình Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	Chủ tọa Đại hội
9h10-10h00	- Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 nhiệm kỳ IV (2022-2027) - Tờ trình của HĐQT về các nội dung thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2026 nhiệm kỳ IV (2022-2027);	Đoàn Chủ tọa
10h00-10h15	Báo cáo của Ban Kiểm soát và Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2026	Trưởng Ban kiểm soát
10h15-10h30	Đại hội nghe thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung: - BCTC năm 2025 đã được kiểm toán độc lập; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Kiểm soát. - Phương án PPLNST năm 2025; Quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025; - Kế hoạch SXKD năm 2026; KH PPLNST năm 2026; Dự toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2026; - Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026;	Đoàn chủ tọa
10h30-10h45	Đại biểu phát biểu ý kiến	
10h45-11h00	Công bố kết quả bỏ phiếu thông qua tờ trình của HĐQT và BKS;	Trưởng ban kiểm phiếu
11h00-11h15	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Đại diện Ban thư ký
11h15-11h20	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tọa

BAN TỔ CHỨC

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (sau đây được gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu lớn-hầm (sau đây gọi tắt là Công ty).

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 4: Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy uỷ quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử (ghi mã số

cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc số phiếu bầu).

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

- Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

5. Phát biểu ý kiến trong Đại hội: Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội (qua Thư ký Đại hội). Khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 5 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có).

- Phát tài liệu họp (nếu có) cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông.

- Lập và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và Ban thư ký

1. Chủ tọa và thành viên Đoàn chủ tọa gồm 3 người: Chủ tịch Hội đồng quản trị; thành viên HĐQT kiêm Giám đốc và 01 thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn chủ tọa có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất. Đoàn Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự và phán ánh được nguyện vọng của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội; Hướng dẫn các cổ đông thực hiện Chương trình Đại hội và thảo luận; Trình

dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết; Giải đáp các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu.

3. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm hoặc địa điểm khác (phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp) nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

4. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tọa gồm: Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội; Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

+ Thông báo, hướng dẫn cách sử dụng Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết.

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông

+ Tổ chức kiểm phiếu

+ Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

+ Gửi lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội.

Điều 10: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 11: Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, các vấn đề được thông qua tại Đại hội khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất năm mươi (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

2. Phải đạt đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận đối với các vấn đề sau đây: (i) Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; (ii) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (iii) Tổ chức lại, giải thể Công ty; (iv) Giao dịch mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính của Công ty tính theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán thông qua.

Điều 12: Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản theo quy định.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều, được thông qua ngày 09 tháng 4 năm 2026 và có hiệu lực kể từ khi được Đại hội thông qua.



Phạm Hữu Sơn

Số: 241 BC/CLH-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
nhiệm kỳ IV (2022-2027)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Công ty năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 nhiệm kỳ IV (2022-2027) như sau:

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 nhiệm kỳ IV (2022-2027) đã bầu Hội đồng quản trị (sau đây viết tắt là HĐQT) gồm 5 thành viên, gồm:

- | | |
|-------------------------|-------------------------------|
| 1) Ông Phạm Hữu Sơn | - Chủ tịch, TGD TCT TVTK GTVT |
| 2) Ông Nguyễn Minh Vũ | - Phó chủ tịch, Giám đốc |
| 3) Ông Lê Đông Hà | - Thành viên, Phó GD. |
| 4) Ông Nguyễn Hồng Nhật | - Thành viên, Phó GD. |
| 5) Ông Đặng Khắc Nhiên | - Thành viên, Phó GD. |

Trong năm 2025, cơ cấu và số lượng thành viên HĐQT ổn định và không thay đổi.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1 Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến thành viên HĐQT:

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao.

- Ngoài ra, để xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa hai phiên họp, HĐQT đã tổ chức nhiều lần lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT. Việc tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 16 Điều 35 Điều lệ Công ty.

2.2 Các quyết định, văn bản của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền trong năm đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

* Về công tác SXKD:

- + Quyết định kế hoạch SXKD năm 2025 sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- + Quyết định phê duyệt Quyết toán tiền lương năm 2024 và kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2025.
- + Quyết định phê duyệt kế hoạch mua sắm TSCĐ, đầu tư XDCB năm 2025.

** Về công tác nhân sự, tổ chức:*

- + Phê duyệt thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức hàng năm.
- + Quyết định cử cán bộ đi tham quan học tập nước ngoài;

** Về Quy chế trong Công ty:*

- + Quy chế giao và mức độ hoàn thành nhiệm vụ/công việc đối với cán bộ, nhân viên của Công ty;
- + Quy chế tiền lương - tiền thưởng (sửa đổi, bổ sung, cập nhật lần thứ Nhất);

3. Đánh giá thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 460NQ/CLH-ĐHĐCĐ ngày 11/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 nhiệm kỳ IV (2022-2027). Cụ thể như sau:

3.1 Tình hình chung:

• Thuận lợi:

- Trong nước, năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2021-2025, năm thực hiện cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy Chính phủ, sắp xếp lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; là giai đoạn bản lề của kinh tế Việt Nam: nền kinh tế đồng thời chịu tác động từ biến động quốc tế và bước vào “kỷ nguyên phát triển mới” với định hướng chính sách chiến lược cho giai đoạn 2026–2030.

- Năm 2025 mở đầu cho một giai đoạn bứt phá đặc biệt của hạ tầng giao thông Việt Nam, hàng loạt dự án quy mô lớn, có ý nghĩa chiến lược quốc gia, đồng loạt được đẩy nhanh để khánh thành và khởi công vào những ngày trọng đại: 19/8; 10/10; 19/12. Ngành Xây dựng tiếp tục được Đảng, Quốc hội và Chính phủ giao nhiều nhiệm vụ quan trọng, đặc biệt triển khai đồng bộ chương trình phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông quốc gia hiện đại, liên thông, kết nối vùng. Đây là điều kiện thuận lợi để Công ty đẩy mạnh năng lực tư vấn, phát huy thế mạnh và tham gia sâu hơn vào các dự án quan trọng

• Khó khăn:

- Năm 2025 đánh dấu một cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy Chính phủ, sát nhập các tỉnh, Bộ, Ngành và tái cơ cấu cơ quan quản lý nhà nước. Việc sát nhập các tỉnh dẫn tới thay đổi bộ máy lãnh đạo, thay đổi các định hướng cũng như quy hoạch xây dựng làm cho việc đầu tư cơ sở hạ tầng của địa phương bị chậm lại

- Một số dự án trọng điểm vẫn bị kéo dài do vướng mắc giải phóng mặt bằng, thay đổi cơ chế đầu tư hoặc chưa thống nhất kỹ thuật giữa các địa phương. Công tác giải ngân vốn đầu tư công tại một số Ban QLDA, địa phương còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ nghiệm thu - thanh toán của các gói tư vấn.

- Một số văn bản quy phạm pháp luật, định mức - đơn giá, quy trình chuyên ngành vẫn đang trong quá trình sửa đổi, chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn của các dự án hiện đại, công nghệ cao, gây khó khăn cho việc lập dự toán, quản lý hợp đồng và thanh toán.

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các doanh nghiệp nói chung và tư vấn nói riêng, ảnh hưởng đến nguồn nhân lực và giá trị dự toán các gói thầu.

- Trước những thuận lợi, khó khăn và các đặc điểm nổi bật trong năm 2025 nêu trên, với sự quyết tâm đồng lòng của Ban lãnh đạo và tập thể người lao động trong Công ty, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và chương trình mục tiêu năm 2025 của Công ty đã hoàn thành tốt và vượt kế hoạch đề ra.

- Một số dự án trọng điểm Công ty đã hoàn thành trong năm 2025 như: Dự án cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua tỉnh Ninh Bình, Dự án mở rộng QL1 bao gồm Hàm Đèo Ngang và cầu Xương Giang, Dự án đường nối vào cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, hoàn thiện hầm Thần Vũ thuộc cao tốc Nắc nam phía Đông, Cầu Tứ Liên, Cầu Ngọc Hồi, cầu An Biên Rạch Giá, cao tốc Chí Thạnh vân Phong, Khánh Hòa - Buôn Mê Thuột, Quảng Ngãi Hoài Nhơn... Đây là các dự án được Nhà nước tập trung giải ngân vốn đầu tư công nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, giúp công tác nghiệm thu, thanh toán và thu kinh phí hàng năm của Công ty đạt các kế hoạch đề ra. Bằng nguồn lực sẵn có và các mối quan hệ khách hàng truyền thống, cùng với sự nỗ lực không mệt mỏi của Ban lãnh đạo, các phòng ban chức năng và toàn thể Người lao động, Công ty đã hoàn thành và vượt kế hoạch SXKD, tài chính năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua.

3.2 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2025:

Năm 2025 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ %/ TH 2024	Tỷ lệ %/ KH 2025
1	Tổng giá trị tài sản	193.945	190.000	288.689	148,85	151,94
2	Tổng giá trị sản lượng	168.194	172.800	232.858	138,44	134,75
3	Tổng doanh thu	157.398	160.000	216.315	137,43	135,19
4	Lợi nhuận trước thuế	12.614	12.800	17.409	138,01	136,0
5	Lợi nhuận sau thuế	9.916	10.240	13.844	139,61	135,2
6	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	6,3	6,4	6,4	101,6	100,0
7	Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	32,8	33,0	40,3	122,86	122,1
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.509	5.689	7.691	139,6	135,2
9	Nghĩa vụ với NSNN	12.789	13.000	24.062	188,15	185,09
10	Đầu tư TSCĐ	606,8	2.000	539,6	88,9	27
11	Thu nhập bình quân	25,3	24,5	32,5	128,46	132,6

Một số đánh giá chung về các chỉ tiêu như sau:

- + Chỉ tiêu doanh thu: Tăng hơn 135% so với KH;
- + Chỉ tiêu lợi nhuận: Tăng hơn 135% so với KH;
- + Chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu: Tăng hơn 135% so với KH.

3.3 Phân phối lợi nhuận năm 2024:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 theo đúng nội dung Khoản 5 Điều 1 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, trong đó đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 cho quý cổ đông với tỷ lệ 35,56% vốn điều lệ; chi trả quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH số tiền là 945,803 triệu đồng và chi Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động với số tiền là 1,487 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2024 là 2,821 tỷ đồng.

3.4 Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS theo đúng nội dung Khoản 6. Điều 1 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 với số tiền là 751,4 triệu đồng. Số thù lao còn phải chi trả sau khi quyết toán là 330,171 triệu đồng.

3.5 Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Khoản 7 Điều 1 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc giao cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

4. Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Giám đốc và Người điều hành Công ty đã triển khai và thực hiện toàn bộ các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

Ban điều hành Công ty đã phối hợp chặt chẽ và triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập, báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, xếp loại doanh nghiệp và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 của Ban điều hành Công ty, Hội đồng quản trị thống nhất đánh giá như sau:

4.1 Công tác đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế:

- Trong năm 2025, tổng số gói thầu Công ty tham gia dự thầu là 72 gói thầu, trong đó chỉ định thầu và chào giá là 30 gói thầu chiếm 41,7%; Đấu thầu: 42 gói thầu chiếm 58,3% và đạt tỷ lệ trúng thầu là 100% trên tổng số gói thầu đấu thầu.

- Tổng giá trị các hợp đồng đã ký là 72 hợp đồng với giá trị 546,266 tỷ đồng. Trong đó giá trị hợp đồng chỉ định thầu là 300,067 tỷ đồng và đấu thầu là 246,199 tỷ đồng.

- Đánh giá: Năm 2025 là năm đột phá trong công tác tìm kiếm nguồn công việc và số lượng, giá trị các hợp đồng được ký kết, điều đó thể hiện Ban điều hành Công ty cùng các phòng quản lý chức năng đã chủ động, linh hoạt trong công tác tiếp thị, phát triển thị trường, hoàn thành tốt mục tiêu duy trì và mở rộng, phát triển thị trường của Công ty.

4.2 Tình hình thực hiện giá trị sản lượng, doanh thu:

- Về sản lượng: năm 2025, sản lượng Công ty là 359,633 tỷ đồng, đạt 208,1% so với KH và 213,8% so với thực hiện năm 2024.

- Về doanh thu: năm 2025, tổng doanh thu Công ty là 216,315 tỷ đồng, đạt 135,97% so với KH và 137,43% so với thực hiện năm 2024.

Đánh giá: Tình hình thực hiện giá trị sản lượng, doanh thu năm 2025 là nhờ sự cố gắng nỗ lực hết mình của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty, kết quả này rất đáng ghi nhận và trân trọng, vượt kế hoạch ~135%.

4.3 Công tác tài chính, quản lý vốn - tài sản:

a) Hiệu quả sử dụng vốn - tài sản:

Nguồn vốn - cơ cấu vốn:

Tổng nguồn vốn thời điểm 31/12/2025 là 288,689 tỷ đồng, trong đó:

+ Nợ phải trả: 254,374 tỷ đồng

+ Vốn góp chủ sở hữu: 18,0 tỷ đồng

+ Tỷ lệ huy động vốn (Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu): 7,41 lần

Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn:

+ Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu: 6,4%

+ Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: 40,35%

+ Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản: 4,79%

Tình hình quản lý tài sản:

+ Tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2025 là 288,689 tỷ đồng, trong đó:

▪ Tài sản ngắn hạn: 284,476 tỷ đồng, chiếm 98,54% tổng giá trị tài sản

▪ Tài sản dài hạn: 4,213 tỷ đồng, chiếm 1,46% tổng giá trị tài sản

▪ Đánh giá tình trạng năng lực tài sản cố định hữu hình: Hệ số hao mòn TSCĐ = Số tiền khấu hao lũy kế/Nguyên giá TSCĐ = 15,465 tỷ đồng/ 18,333 tỷ đồng = 84,35%.

Tình hình quản lý công nợ phải thu, công nợ phải trả:

+ Tình hình nợ phải thu: Tổng nợ phải thu ngắn hạn thời điểm 31/12/2025 là 147,112 tỷ đồng, chiếm 50,96% tổng tài sản, trong đó phải thu khách hàng là 111,41 tỷ đồng, chiếm 75,73% nợ phải thu; phải thu quá 3 năm 31,968 tỷ đồng, chiếm 21,73%, đã trích lập dự phòng là 2,198 tỷ đồng.

+ Tình hình nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả thời điểm 31/12/2025 là 254,374 tỷ đồng, trong đó khoản người mua ứng tiền trước 112,411 tỷ đồng, chiếm 44,19% nợ phải trả. Các khoản phải trả thuế năm 2025 (6,249 tỷ đồng) và phải trả người lao động (17,463 tỷ đồng) sẽ được thanh toán theo quy định.

+ Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 7,41 nếu loại trừ khoản người mua ứng tiền trước thì chỉ còn là 4,13 lần. Hệ số 4,13 lần phản ánh mức đòn bẩy tài chính tương đối cao nhưng vẫn phù hợp với đặc thù doanh nghiệp tư vấn thiết kế giao thông, đặc biệt khi doanh nghiệp có nguồn tiền ứng trước từ khách hàng và duy trì hiệu quả kinh doanh tốt.

Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 17,409 tỷ đồng, tăng 136% so với kế hoạch ĐHĐCĐ giao và bằng 138,1% thực hiện năm 2024.

+ Hiệu quả hoạt động:

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu: 6,4%
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 40,3%
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 4,8%
- Công ty bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp. Hệ số bảo toàn vốn H=

1,18.

- Vốn chủ sở hữu giảm 13,46% do lợi nhuận sau thuế năm 2025 tăng.

b) Về đầu tư XDCCB, mua sắm tài sản cố định:

Tổng đầu tư XDCCB, mua sắm tài sản cố định của Công ty là 1,651 tỷ đồng, đạt 82,55% kế hoạch ĐHCĐ năm 2025 giao, trong đó máy móc thiết bị là 0,539 tỷ đồng, thiết bị dụng cụ quản lý là 1,112 tỷ đồng.

Đánh giá: Công ty đã bám sát kế hoạch vốn của Chủ đầu tư, thực hiện nghiêm thu thành toán kịp thời khối lượng công việc hoàn thành, tận thu kinh phí; hoàn thành tốt các chỉ tiêu về tài chính, hiệu quả đầu tư vốn và hiệu quả hoạt động đảm bảo mục tiêu về công tác tài chính và quản lý vốn - tài sản mà ĐHCĐ giao. Doanh nghiệp được xếp loại A, Ban điều hành hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4.4 Công tác tổ chức cán bộ - lao động và quản trị doanh nghiệp

a) Công tác tổ chức cán bộ:

Năm 2025, Công ty duy trì bộ máy tổ chức bao gồm Ban lãnh đạo và 10 đơn vị, phòng ban trực thuộc, với cơ cấu tổ chức như hiện nay của Công ty đang vận hành đạt hiệu quả cao trong quản lý điều hành và sản xuất.

b) Công tác cán bộ:

- Tính đến cuối tháng 12/2025, tổng số cán bộ - người lao động tại các phòng, ban của Công ty là 140 người, trong đó có 36 nữ. Ngoài ra, Công ty ký HĐLĐ làm chuyên gia (04 người), HĐLĐ làm nhiệm vụ TVGS tại các Dự án trên cả nước (46 người). Cơ cấu lao động của Công ty (/140 người) như sau: Trên đại học: 25 người, chiếm 17,9 %, Đại học, cao đẳng: 106 người, chiếm 75,7%, Công nhân kỹ thuật: 8 người (0 nữ), chiếm 5,7 %; Sơ cấp, chưa qua đào tạo: 01 người (nữ), chiếm 0,7%.

- Chất lượng lao động: 34 cán bộ chủ chốt (Trưởng, phó phòng trở lên); 05 Giám đốc Dự án; 14 chủ nhiệm dự án; 40 chủ trì hạng mục; nhiều kỹ sư có trình độ ngoại ngữ, có kinh nghiệm tham gia dự án ODA (tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát dự án có vốn nước ngoài)...

c) Công tác đào tạo trong và ngoài nước:

- Đào tạo lý luận chính trị cho Đảng viên mới: 05 người
- Đào tạo chuyên môn: 16 người (16 Ks đào tạo lớp nghiệp vụ ngắn hạn)

d) Công tác tuyển dụng/thôi việc/ngỉ hưu:

- Tuyển dụng: 16 người (11 LĐ thuộc các đơn vị trong Công ty, 05 HĐLĐ TVGS hiện trường)
- Thôi việc: 05 người
- Nghỉ hưu: 01 người

e) Công tác tiền lương, nâng lương:

- Công tác nâng lương, nâng bậc, chuyển chức danh: Đã thực hiện đến hết tháng 12/2025, tổng số: 51 trường hợp.

- Thu nhập bình quân: 32,508 triệu đồng/người/tháng

f) Công tác quản trị doanh nghiệp

- Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Công tác ban hành quy chế, quy định cơ bản đáp ứng yêu cầu. Trong năm 2025 Công ty đã xây dựng và hoàn thiện các quy chế mới như sau:
 - + Nội quy Lao động;
 - + Quy chế tiền lương - tiền thưởng (sửa đổi, bổ sung, cập nhật lần thứ Nhất)
 - + Quy chế giao và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ/công việc đối với cán bộ, nhân viên của Công ty CP TVTK Cầu lớn - Hàm
 - + Tham gia đóng góp ý kiến vào Dự thảo sửa đổi Quy chế thi đua khen thưởng của Tổng Công ty TVTK GTVT (TEDI)

Đánh giá: Công ty đã đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ công tác SXKD của đơn vị; Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, công tác cán bộ - lao động.

4.5 Công tác nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ.

- Năm 2025 Công ty đã phối hợp với các đối tác tổ chức hội thảo KHCN và cũng cử cán bộ tham gia hội thảo chuyên môn khác do Tổng công ty và các đơn vị đối tác tổ chức như:

- Tổ chức Hội thảo Báo cáo chuyên đề KHCN quý 3 năm 2025 với chủ đề “Thực tế triển khai BIM tại BRITEC” vào tháng 8/2025.

- Tổ chức hội thảo giới thiệu về đường sắt đô thị vào tháng 10/2025

- Tham gia viết bài cho tạp chí TEDI

- Phối hợp với Công ty SOH Wind Engineering LLC, USA tổ chức hội thảo “Giới thiệu về thí nghiệm hầm gió, những yêu cầu kỹ thuật và mục tiêu thí nghiệm”.

- Cử cán bộ tham gia Hội thảo giới thiệu phần mềm Opentunnel, iTwin & Báo cáo ứng dụng thử nghiệm phần mềm Open Rail Conceptstation của hãng Bentley trong lĩnh vực thiết kế đường sắt do TEDI tổ chức.

- Năm 2025 Công ty đã đạt được nhiều giải thưởng cao về chất lượng công trình xây dựng, bao gồm:

+ Giải thưởng Vecas 2025, Công ty đạt 02 giải nhì cho các công trình sau:

➤ Công trình Hầm thần Vũ- Dự án thành phần đoạn Diễn Châu-Bãi Vọt thuộc Dự án ĐTXD một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc-Nam phía Đông, giai đoạn 2017-2020.

➤ Công trình Cầu Phú Thịnh nối Quốc lộ 4E với khu đô thị Vạn Hòa, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - Bước TK BVTC- Giải ba.

+ Giải thưởng công trình CLC do TEDI tổ chức hàng năm: Công ty đạt 01 giải nhì và 07 giải ba cho các công trình:

➤ Dự án “Đầu tư xây dựng công trình Cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên–thành phố Rạch Giá”- Tỉnh Kiên Giang- Bước TKKT-Giải nhì

➤ Dự án Đường nối vào cao tốc Biên Hoà – Vũng Tàu (từ nút giao Vũng Vắn đến đường ven biển ĐT994) -Gói thầu số 30: Xây lắp cầu Cỏ May 3 và cầu Cây Khế

4. Hạng mục: Cầu Cỏ May 3-Bước TKKT- Giải ba.

➤ Cầu Hoài Thượng và nhánh lên xuống thuộc "Tiểu dự án sử dụng vốn nhà nước trong dự án PPP của Dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội"- Bước TKKT- Giải ba.

➤ Hàm Đèo Ngang và đường hai đầu hầm thuộc Dự án nâng cấp, mở rộng một số cầu, hầm trên Quốc lộ 1 (các cầu Xương Giang, Giang, Quán Hàu và hầm Đèo Ngang)- Bước TKKT-Giải ba.

➤ Dự án Cầu Phú Thịnh nối Quốc lộ 4E với khu đô thị Vạn Hòa, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - Bước TK BVTC- Giải ba.

➤ TVGS công trình cầu Làng Giàng, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai-Giải ba

➤ TVGS gói thầu TV1-Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020-Giải ba.

➤ TVGS gói thầu 15-Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái-Giải ba.

+ Giải thưởng sáng tạo KHCN TEDI 2025, Công ty đạt 01 giải ba cho đề tài Ứng dụng mô hình Tekla và các phần mềm hỗ trợ trong quá trình tính toán thiết kế cầu Phước An

- Năm 2025, Công ty đã thực hiện việc xét duyệt các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật vào tháng 11/2025 với tổng số tiền là 125.000.000 đ cho 39 sáng kiến.

4.6 Công tác thực hiện Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Hiện công ty có 01 cán bộ được cấp chứng chỉ đánh giá viên chất lượng nội bộ theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, và 03 cán bộ đã hoàn thành khóa đào tạo đánh giá viên chất lượng nội bộ.

- Trong đợt đánh giá chất lượng nội bộ của TEDI vào tháng 8/2025, Nhóm đánh giá viên đã tiến hành đánh giá Ban giám đốc và 04/10 đơn vị trong công ty gồm: Phòng Thiết kế 1, phòng QLKD và TT, phòng TKD và phòng SLCB. Kết quả đánh giá: Nhìn chung các đơn vị đã thực hiện tương đối tốt công tác QLCL theo hệ thống ISO 9001:2015, kết quả đánh giá cho thấy không có lỗi không phù hợp thuộc qui trình kiểm soát khảo sát thiết kế (QT10).

- Tháng 10/2025, BVC tiến hành đánh giá giám sát định kỳ hệ thống QLCL TEDI theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Nhóm đánh giá viên của BVC gồm 02 cán bộ đã tiến hành đánh giá Ban Giám đốc, đại diện lãnh đạo và 03 đơn vị trong công ty gồm: Phòng Quản lý kỹ thuật &CN, Phòng TVGS, phòng TKĐ. Kết quả đánh giá cho thấy Công ty không có lỗi không phù hợp nào.

4.7 Công tác đầu tư mua sắm quản lý phần mềm có bản quyền:

- Tháng 01/2025, Công ty thực hiện việc nâng cấp phần mềm Midas civil và Midas Fea phiên bản 2011 lên phiên bản Midas civil 2025 và Midas FEA NX phiên bản 2025.

- Tháng 03/2025, Công ty đã mua 05 khóa cứng cho phần mềm dự toán G8 và 05 khóa cứng cho phần mềm dự toán Eta

- Tháng 05/2025, Công ty đã mua 03 giấy phép của phần mềm Trimble connect của hãng tekla và đến tháng 10/2025 Công ty đã mua bổ sung 01 giấy phép của phần mềm Trimble connect nhằm phục vụ việc chia sẻ dữ liệu trong môi trường chung CDE.

4.8 Về quản lý đất đai và tài sản gắn liền với đất: Không

4.9 Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025:

Đánh giá các tiêu chí liên quan đến xếp hạng doanh nghiệp bao gồm:

- Tổng doanh thu thực hiện/ tổng doanh thu kế hoạch đạt 135,2%
- Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu đạt 40,3%
- Tỷ suất LNST trên TDT đạt 6,4%
- Hệ số khả năng thanh toán hiện hành đạt 1,12

Ngoài ra còn một số chỉ tiêu sau:

- Tỷ suất Doanh thu/ vốn chủ sở hữu đạt 6,3
- Tỷ suất lương chức danh của nhân sự chủ nhiệm, chủ trì/ tổng lương chức danh toàn Công ty đạt 57%.

- Công ty không có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về vi phạm chế độ, chính sách pháp luật, nghị quyết, quyết định.

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và các chỉ tiêu nêu trên, Công ty đề nghị đạt Doanh nghiệp hạng A.

Kết luận: Nhìn chung, Ban điều hành của Công ty đã hoàn thành xuất sắc chức năng nhiệm vụ điều hành SXKD trong năm 2025, đảm bảo tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, thực hiện nghiêm túc nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của doanh nghiệp; hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2025, bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Căn cứ Chiến lược phát triển của Công ty, kết quả thực hiện công tác sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2026, triển vọng nguồn công việc năm 2026 của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH năm 2026/ TH năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	288.689	200.000	69,2
2	Tổng giá trị sản lượng	232.858	205.000	88,36
3	Thu kinh phí	270.052	200.000	74,07
4	Tổng doanh thu	216.315	190.000	87,8
5	Lợi nhuận trước thuế	17.409	15.200	87,3
6	Lợi nhuận sau thuế	13.844	12.350	89,2
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên TDT	6,4	6,5	101,6
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	40,3	36,0	89,3
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,12		
10	Lãi cơ bản/cổ phiếu	7.691	6.861	89,2
11	Phát sinh phải nộp NSNN	24.062	21.500	89,35
12	Thu nhập bình quân/tháng/người	32,5	29,0	89,2
13	Tổng mức đầu tư tài sản cố định và KHCN	539,638	2.600	481,48

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Thực hiện Nghị quyết số 218/NQ-HĐQT ngày 12/3/2026 của Hội đồng quản trị, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2026 gồm các nội dung chủ yếu sau:

1) Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 do Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó tập trung tìm kiếm và mở rộng thị trường tư vấn, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh.

2) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Công ty.

3) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, tập trung vào công tác tổ chức - cán bộ, tinh giản biên chế, quản trị doanh nghiệp, phát triển nguồn lực, đầu tư khoa học công nghệ theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới; góp phần củng cố và phát triển nhóm công ty.

4) Chỉ đạo rà soát và xây dựng lại hệ thống các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế.

5) Nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo an toàn, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động; kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.

6) Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn về Quản trị cho Người quản lý doanh nghiệp của công ty.

7) Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tổ chức các cuộc họp thường kỳ Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý một lần, các cuộc họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, các cuộc họp bất thường và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tuân thủ quy định tại Điều lệ và pháp luật hiện hành.

III. KẾT LUẬN.

Trên đây là nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Thông qua.

Kết quả cho thấy, trong năm 2025 Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện đúng, đủ, kịp thời các các nghị quyết, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên giao; đồng thời chỉ đạo điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

Để có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2026, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và các nội dung tại Tờ trình số 242TTr./CLH-HĐQT ngày 19/3/2026 của Hội đồng quản trị, bao gồm:

1. BCTC năm 2025 đã được kiểm toán độc lập.

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Quyết toán Quỹ thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025.

3. Kế hoạch SXKD năm 2026; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026; Dự toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2026.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm, xin chân thành cảm ơn sự quan tâm hỗ trợ của các quý cổ đông, đặc biệt là cổ đông chi phối Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn nữa trong thời gian tới.

Chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe dồi dào, gia đình hạnh phúc và thành công trong cuộc sống. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (b/c);
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS (biết);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.



Phạm Hữu Sơn

Số: 242 TTr./CLH-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
Các nội dung biểu quyết tại cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm đã được kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Nghị quyết phiên họp thường kỳ Quý I năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm số 218/NQ-HĐQT ngày 12/3/2026 về việc thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần TVTK Cầu lớn-Hàm trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết, thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2025:

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng tài sản	193.945.020.144	288.688.811.435
2	Tổng Doanh thu	157.397.791.486	216.315.625.300
3	Lợi nhuận trước thuế	12.613.892.685	17.409.386.509
4	Lợi nhuận sau thuế	9.916.060.864	13.844.200.020
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	6,3	6,4
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	32,79	40,35
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,16	1,12
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.509	7.691
9	Phát sinh phải nộp NSNN	12.789.166.262	24.062.374.273
10	Thu nhập bình quân /tháng/người	25.300.398	32.508.000
11	Tổng mức đầu tư XD CB và mua sắm tài sản cố định	606.836.364	539.638.000

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025, lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hầm là 13.844.200.020 đồng. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	18.000.000.000		
2	Số cổ phần <i>Trong đó:</i> - Số cổ phần đang lưu hành - Cổ phiếu quỹ (không lưu hành)	1.800.000 1.800.000		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	17.409.386.509		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.565.186.489		
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
6	Lợi nhuận sau thuế 2025	13.844.200.020		
7	Phương án phân phối lợi nhuận			
7.1	Cổ tức (5.384đ/CP x 1.800.000CP) (*) <i>Trong đó :</i> + Cổ đông TEDI + Cổ đông không kiểm soát	9.691.200.000 4.942.512.000 4.748.688.000	70% LNST	
7.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban ĐH <i>Trong đó :</i> + Thưởng HĐQT, BKS + Thưởng Ban GD, KTT	692.210.000 346.105.000 346.105.000	5% LNST	
7.3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	2.076.630.000	15%LNST	
7.4	Quỹ thưởng doanh số bán hàng	692.210.000	5%LNST	
7.5	LNST chưa phân phối - LNST chưa phân phối năm nay - LNST chưa phân phối năm trước - LNST chưa phân phối lũy kế	691.950.020 2.469.990.742 3.161.790.762	5%LNST	

Số liệu chi trả cổ tức thực tế sẽ được xác định phù hợp với thời điểm chốt danh sách cổ đông trong Thông báo trả cổ tức năm 2025 của Công ty và chỉ tiêu LNST chưa phân phối năm nay sẽ được điều chỉnh tương ứng.

3. Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS theo kết quả SXKD năm 2025 là 1.081,575 triệu đồng (*Bằng chữ: Một tỷ không trăm tám mươi một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2025 theo kết quả SXKD	Số đã trả trong năm 2025	Số còn được trả sau quyết toán
I.	Hội đồng quản trị					
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch	140.351.000	189.750.000	140.352.000	49.398.000
2	Nguyễn Minh Vũ	Phó Chủ tịch	126.316.000	170.775.000	126.312.000	44.463.000
3	Lê Đông Hà	Thành viên	112.281.000	151.800.000	96.084.000	55.716.000
4	Nguyễn Hồng Nhật	Thành viên	112.281.000	151.800.000	96.084.000	55.716.000

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHĐCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2025 theo kết quả SXKD	Số đã trả trong năm 2025	Số còn được trả sau quyết toán
5	Đặng Khắc Nhiên	Thành viên	112.281.000	151.800.000	96.084.000	55.716.000
II.	Ban Kiểm soát					
1	Ngô Nam Hà	Trưởng Ban	84.210.000	113.850.000	84.216.000	29.634.000
2	Hoàng Ngọc Dũng	Thành viên	56.140.000	75.900.000	56.136.000	19.764.000
3	Lê Thị Hương Đào	Thành viên	56.140.000	75.900.000	56.136.000	19.764.000
	Tổng cộng		800.000.000	1.081.575.000	751.404.000	330.171.0

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH năm 2026/ TH năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	288.689	200.000	69,2
2	Tổng giá trị sản lượng	232.858	205.000	88,36
3	Thu kinh phí	270.052	200.000	74,07
4	Tổng doanh thu	216.315	190.000	87,8
5	Lợi nhuận trước thuế	17.409	15.200	87,3
6	Lợi nhuận sau thuế	13.844	12.350	89,2
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên TDT	6,4	6,5	101,6
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	40,3	36,0	89,3
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,12		
10	Lãi cơ bản/cổ phiếu	7.691	6.861	89,2
11	Phát sinh phải nộp NSNN	24.062	21.500	89,35
12	Thu nhập bình quân/tháng/người	32,5	29,0	89,2
13	Tổng mức đầu tư tài sản cố định và KHCN	539,638	2.600	481,48

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026:

Cổ tức (% vốn điều lệ)	Không thấp hơn 70% lợi nhuận sau thuế
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	DN Loại A không quá 5% lợi nhuận sau thuế, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban GD, KTT.
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST và giảm tương ứng với tỷ lệ thực hiện LNST so với kế hoạch
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST (đối với Công ty xếp loại A, có doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn chủ sở hữu)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

6. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026:

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2026 là 950.000.000 đồng, bằng 0,5% tổng doanh thu, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng/	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	13.889.000	166.667.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	1	0,9	12	12.500.000	150.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	12	11.111.000	399.999.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	8.333.000	100.000.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	12	5.556.000	133.334.000
	Tổng cộng:	8				950.000.000

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- BKS Cty (biết);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Hữu Sơn

Số: 01/BC/CLH-BKS

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Cơ cấu, hoạt động của Ban kiểm soát

1.1. Nhân sự Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty gồm các ông/bà sau:

- Ông Ngô Nam Hà - Trưởng Ban.
- Ông Trần Trường Phi - Thành viên (Đến ngày 11/4/2025)
- Ông Hoàng Ngọc Dũng - Thành viên (Từ ngày 11/4/2025)
- Bà Lê Thị Hương Đào - Thành viên.

1.2. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện theo kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và quy định của Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát Công ty đã triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên theo các nội dung chính như sau:

- Giám sát việc tuân thủ chính sách pháp luật của Nhà nước; Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

- Giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Phối hợp với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC về kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm của Công ty; Thẩm định tính hợp lý, hợp pháp và cần trọng trong tổ chức công tác lập các Báo cáo tài chính;

- Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và được tham gia ý kiến đối với các vấn đề nêu tại cuộc họp;

- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc

2.1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã triệu tập 04 cuộc họp nhằm triển khai, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình theo quy định của pháp luật và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Ngoài các cuộc họp trực tiếp, Hội đồng quản trị còn thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản để đưa ra các quyết định, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động SXKD.

- Các thành viên HĐQT đã tích cực, chủ động thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Hội đồng Quản trị đã đưa ra chủ trương, quyết sách kịp thời phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh và tổ chức của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật Nhà nước.

2.2. Về hoạt động của Ban giám đốc

- Triển khai các nội dung theo Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty và các nhiệm vụ trong năm 2025.

- Ban Giám đốc đã sát sao, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh trong bối cảnh lĩnh vực kinh doanh có nhiều khó khăn và cạnh tranh. Với sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể người lao động các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh đều vượt kế hoạch được Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

- Thực hiện tốt các chế độ nâng lương, thôi việc và các chính sách khác đều được thực hiện đúng theo qui định của Công ty và pháp luật.

3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025

Trên cơ sở Báo cáo tài chính do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đã thẩm định và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

3.1. Công tác lập báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2025 được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán phù hợp, áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ pháp luật.

- Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC “là đơn vị nằm trong danh sách được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2024”, báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

3.2. Kết quả kinh doanh thực hiện theo Nghị Quyết của ĐHĐCĐ

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ %	
					TH2025/TH2024	TH2025/KH2025
1	Tổng giá trị sản lượng	168.194	172.800	232.858	138,44	134,75
2	Tổng doanh thu	157.398	160.000	216.315	137,43	135,19
3	Lợi nhuận sau thuế	9.916	10.240	13.844	139,61	135,2
4	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	6,3	6,4	6,4	101,6	100,0
5	Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	32,8	33,0	40,3	122,86	122,1
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.509	5.689	7.691	139,6	135,2
7	Thu nhập bình quân	25,3	24,5	32,5	128,46	132,6

Trong năm 2026, Công ty hoàn thành và vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông giao. Giá trị SL đạt 172,8 tỷ đồng vượt 34,75% KH, DT đạt 216,31 tỷ đồng vượt 35,19% KH, LN sau thuế đạt 13,84 tỷ đồng vượt 35,2% KH.

3.3. Phân tích một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2025

- Về Tài sản và Nguồn vốn

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ trọng
1	Tổng Tài sản	288,688	100%
a	Tài sản ngắn hạn	284,476	99%
b	Tài sản dài hạn	4,212	1%
2	Tổng Nguồn vốn	288,688	100%
a	Nợ phải trả	254,374	88%
b	Vốn chủ sở hữu	34,314	12%

- Cơ cấu một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025

+ Về Tài sản:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ trọng
I	Tài sản ngắn hạn	284,475	98,54%
1	Tiền và tương đương tiền	94,998	32,91%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	14,311	4,96%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	147,112	50,96%
4	Hàng tồn kho	28,054	9,72%
II	Tài sản dài hạn	4,213	1,46%
1	Tài cố định	2,868	0,99%
2	Tài sản dài hạn khác	1,345	0,47%
	Cộng	288,688	100,00%

+ Cơ cấu Nợ phải trả

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ trọng
I	Nợ ngắn hạn	254,374	100%
1	Phải trả người bán ngắn hạn	45,593	17,92%
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	112,412	44,19%
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6,249	2,46%
4	Phải trả người lao động	17,464	6,87%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	4,894	1,92%
6	Phải trả ngắn hạn khác	53,832	21,16%
7	Dự phòng phải trả ngắn hạn	10,000	3,93%
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3,930	1,54%
II	Nợ dài hạn		0,00%
	Cộng	254,374	100%

- Khả năng thanh toán

- + Hệ số khả năng thanh toán tổng quát: 1,13 lần
- + Hệ số khả năng thanh toán hiện thời: 1,12 lần
- + Hệ số khả năng thanh toán nhanh: 1,01 lần
- + Hệ số bảo toàn vốn: 1,13 lần

Qua phân tích cơ cấu các chỉ tiêu cơ bản trên báo cáo tài chính và hệ số thanh toán, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

4. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ công ty, các quy chế, quy định và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Tổng công ty, Công ty.
- Nâng cao năng lực hoạt động của Ban kiểm soát.
- Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm.
- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông giao.

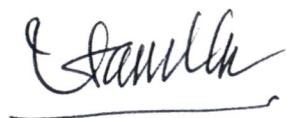
Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty (b/c);
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Nam Hà

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Tư vấn thiết kế Cầu lớn – Hàm được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào hồ sơ đề xuất cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty kiểm toán độc lập về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty CP Tư vấn thiết kế Cầu lớn – Hàm theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty như sau:

1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập

- Phải thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính công bố tại trang Web: www.mof.gov.vn;
- Là Công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín và nhiều kinh nghiệm trong công tác kiểm toán các đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính năm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Tổng công ty và đơn vị yêu cầu.
- Thống nhất danh sách công ty kiểm toán trong Nhóm công ty TEDI.

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đưa vào danh sách để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Với các yêu cầu nêu trên và hồ sơ đề xuất tham gia thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của các công ty kiểm toán độc lập, Ban kiểm soát đề xuất 03 công ty kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2026, như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

3. Đề xuất của Ban kiểm soát

Với các yêu cầu và lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty CP Tư vấn thiết kế Cầu lớn – Hàm.

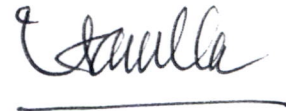
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong 03 công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Nam Hà

Số:..... NQ/CLH-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT (Dự thảo)
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm;
- Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/4/2026;
- Căn cứ các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm ngày 09/4/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

- 1) Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026;
- 2) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026;
- 3) Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2025:

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng tài sản	193.945.020.144	288.688.811.435
2	Tổng Doanh thu	157.397.791.486	216.315.625.300
3	Lợi nhuận trước thuế	12.613.892.685	17.409.386.509
4	Lợi nhuận sau thuế	9.916.060.864	13.844.200.020

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2024	Năm 2025
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	6,3	6,4
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	32,79	40,35
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,16	1,12
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.509	7.691
9	Phát sinh phải nộp NSNN	12.789.166.262	24.062.374.273
10	Thu nhập bình quân /tháng/người	25.300.398	32.508.000
11	Tổng mức đầu tư XDCB và mua sắm tài sản cố định	606.836.364	539.638.000

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025, lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hầm là 13.844.200.020 đồng. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	18.000.000.000		
2	Số cổ phần <i>Trong đó:</i> - Số cổ phần đang lưu hành - Cổ phiếu quỹ (<i>không lưu hành</i>)	1.800.000 1.800.000		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	17.409.386.509		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.565.186.489		
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
6	Lợi nhuận sau thuế 2025	13.844.200.020		
7	Phương án phân phối lợi nhuận			
7.1	Cổ tức ($5.384đ/CP \times 1.800.000CP$) (*) <i>Trong đó :</i> + Cổ đông TEDI + Cổ đông không kiểm soát	9.691.200.000 4.942.512.000 4.748.688.000	70% LNST	
7.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban ĐH <i>Trong đó :</i> + <i>Thưởng HĐQT, BKS</i> + <i>Thưởng Ban GD, KTT</i>	692.210.000 346.105.000 346.105.000	5% LNST	
7.3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	2.076.630.000	15%LNST	
7.4	Quỹ thưởng doanh số bán hàng	692.210.000	5%LNST	
7.5	LNST chưa phân phối - LNST chưa phân phối năm nay - LNST chưa phân phối năm trước - LNST chưa phân phối lũy kế	 691.950.020 2.469.990.742 3.161.790.762	5%LNST	

Số liệu chi trả cổ tức thực tế sẽ được xác định phù hợp với thời điểm chốt danh sách cổ đông trong Thông báo trả cổ tức năm 2025 của Công ty và chỉ tiêu LNST chưa phân phối năm nay sẽ được điều chỉnh tương ứng.

3. Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS theo kết quả SXKD năm 2025 là 1.081,575 triệu đồng (*Bằng chữ: Một tỷ không trăm tám mươi một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2025 theo kết quả SXKD	Số đã trả trong năm 2025	Số còn được trả sau quyết toán
I.	Hội đồng quản trị					
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch	140.351.000	189.750.000	140.352.000	49.398.000
2	Nguyễn Minh Vũ	Phó Chủ tịch	126.316.000	170.775.000	126.312.000	44.463.000
3	Lê Đông Hà	Thành viên	112.281.000	151.800.000	96.084.000	55.716.000
4	Nguyễn Hồng Nhật	Thành viên	112.281.000	151.800.000	96.084.000	55.716.000
5	Đặng Khắc Nhiên	Thành viên	112.281.000	151.800.000	96.084.000	55.716.000
II.	Ban Kiểm soát					
1	Ngô Nam Hà	Trưởng Ban	84.210.000	113.850.000	84.216.000	29.634.000
2	Hoàng Ngọc Dũng	Thành viên	56.140.000	75.900.000	56.136.000	19.764.000
3	Lê Thị Hương Đào	Thành viên	56.140.000	75.900.000	56.136.000	19.764.000
	Tổng cộng		800.000.000	1.081.575.000	751.404.000	330.171.0

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH năm 2026/ TH năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	288.689	200.000	69,2
2	Tổng giá trị sản lượng	232.858	205.000	88,36
3	Thu kinh phí	270.052	200.000	74,07
4	Tổng doanh thu	216.315	190.000	87,8
5	Lợi nhuận trước thuế	17.409	15.200	87,3
6	Lợi nhuận sau thuế	13.844	12.350	89,2
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên TDT	6,4	6,5	101,6
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	40,3	36,0	89,3
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,12		
10	Lãi cơ bản/cổ phiếu	7.691	6.861	89,2
11	Phát sinh phải nộp NSNN	24.062	21.500	89,35
12	Thu nhập bình quân/tháng/người	32,5	29,0	89,2
13	Tổng mức đầu tư tài sản cố định và KHCN	539.638	2.600	481,48

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026:

Cổ tức (% vốn điều lệ)	Không thấp hơn 70% lợi nhuận sau thuế
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	DN Loại A không quá 5% lợi nhuận sau thuế, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban GD, KTT.
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST và giảm tương ứng với tỷ lệ thực hiện LNST so với kế hoạch
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST (đối với Công ty xếp loại A, có doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn chủ sở hữu)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

6. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026:

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2026 là 950.000.000 đồng, bằng 0,5% tổng doanh thu, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng/	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	13.889.000	166.667.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	1	0,9	12	12.500.000	150.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	12	11.111.000	399.999.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	8.333.000	100.000.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	12	5.556.000	133.334.000
	Tổng cộng:	8				950.000.000

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

7. Lựa chọn các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập chung trong nhóm Công ty để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 và theo sự chỉ đạo chung của Tổng công ty:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
3. Công ty Ernst & Young Việt Nam;

Điều 2: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm.

Điều 3 : Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Phạm Hữu Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY XÁC NHẬN HOẶC ỦY QUYỀN

Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm

Kính gửi: **Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm.**

Tên pháp nhân/thể nhân:

Người đại diện (nếu là pháp nhân):

CMTND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu:(Bằng chữ:.....)

Xin xác nhận sẽ đến tham dự ĐHCĐ:

☐

Hoặc đồng ý ủy quyền cho người khác :

☐

Người được ủy quyền:

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Số cổ phần ủy quyền:.....

Được đại diện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội tương ứng với số cổ phần đã ủy quyền. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật.

Ghi chú:

- Cổ đông chỉ được đánh dấu X vào một trong hai ô vuông để xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác. Khi đánh X vào ô ủy quyền, đề nghị cổ đông điền đầy đủ thông tin người được ủy quyền;

- Cổ đông phải gửi giấy ủy quyền (nếu có) về Công ty **trước 17h00 ngày 06/4/2026** (nếu là bản fax thì phải nộp lại bản gốc cho Ban tổ chức khi đến tham dự Đại hội).

....., ngàytháng 03 năm 2026

Người nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông xác nhận/ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên,
đóng dấu nếu có)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:

NGUYỄN VĂN A

Mã cổ đông:

Số cổ phần sở hữu

..... CỖ PHẦN



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Thông tin cổ đông tham gia biểu quyết

Mã cổ đông:

Tên cổ đông:

Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện:

cổ phần

2. Phần biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026; Báo cáo của Ban Kiểm soát;			
2	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025			
3	Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025			
4	Kế hoạch SXKD năm 2026			
5	Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026			
6	Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026			
7	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026			

3. Hướng dẫn biểu quyết

Cổ đông đánh dấu "X" vào một trong 3 cột "Đồng ý", "Không đồng ý", "Không có ý kiến"

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

(BÁO CÁO TÓM TẮT)

1. Tên đơn vị : Công ty CP TVTK Cầu lớn - Hàm
2. Ngành nghề kinh doanh : Tư vấn thiết kế các CTGT
3. Địa chỉ : 278 Tôn Đức Thắng _ Hà nội
4. Điện thoại: 02438513040 Fax 02435110682
5. Vốn điều lệ : 18,000,000,000 đồng

Đơn vị : đồng

Stt	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2025	Năm 2024
A.	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
I	Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	284.475.647.774	189.201.397.227
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	94.997.687.833	33.465.631.968
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	14.311.000.000	14.311.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	147.112.258.967	107.961.738.068
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	28.054.700.974	33.463.027.191
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	-	-
II	Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	4.213.163.661	4.743.622.917
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	-
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	2.868.155.299	3.570.114.525
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	2.185.139.912	3.210.008.141
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	-	-
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	683.015.387	360.106.384
3	Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	-	-
5	Đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	-	-
6	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	1.345.008.362	1.173.508.392
	Tổng cộng tài sản	270-BCĐKT	288.688.811.435	193.945.020.144
III	Nợ phải trả	300-BCĐKT	254.374.620.673	163.703.479.567
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	254.374.620.673	163.703.479.567
	- Trong đó: Nợ quá hạn		-	-
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	-	-
IV	Vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	34.314.190.762	30.241.540.577
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	34.314.190.762	30.241.540.577
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	411-BCĐKT	18.000.000.000	18.000.000.000
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	-	-
	Tổng nguồn vốn	440-BCĐKT	288.688.811.435	193.945.020.144
B.	BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH		Năm 2025	Năm 2024
I.	Báo cáo kết quả SXKD			
1	Tổng doanh thu	(10+21+31)	216.315.625.300	157.397.791.486
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCKQKD	215.609.480.009	156.471.635.259
	- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	605.745.291	923.156.227
	- Thu nhập khác	31-BCKQKD	100.400.000	3.000.000
2	Tổng chi phí	(11+22+32)	198.906.238.791	144.783.898.801
	- Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11-BCKQKD	167.163.728.445	126.133.398.612
	- Chi phí tài chính	22-BCKQKD	-	-
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	25-BCKQKD	31.581.872.409	18.087.285.766

Stt	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2025	Năm 2024
	- Chi phí khác	32-BCKQKD	160.637.937	563.214.423
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-BCKQKD	17.409.386.509	12.613.892.685
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51-BCKQKD	3.565.186.489	2.697.831.821
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52-BCKQKD	-	-
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	13.844.200.020	9.916.060.864
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70-BCKQKD	7.691	5.509
II. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước				
1	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang		1.205.867.458	2.373.656.199
2	Tổng số phát sinh phải nộp NS		24.062.381.524	12.789.166.262
	Trong đó: - Thuế GTGT		12.388.372.839	7.376.681.987
	- Thuế TNDN		3.916.921.324	2.564.122.547
	- Thuế TNCN		7.595.158.290	2.837.900.187
	- Thuế khác (môn bài)		3.000.000	3.000.000
	- Các khoản phải nộp khác		158.929.071	7.461.541
3	Tổng số đã nộp NS		19.019.191.868	13.956.955.003
4	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau		6.249.057.114	1.205.867.458
III. Các chỉ tiêu khác				
1	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)		40,35	32,79
2	Lợi nhuận sau thuế/Tổng giá trị tài sản (ROA) (%)		4,80	5,11
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (%)		6,40	6,30
4	Tổng nợ phải trả (sau khi loại trừ khoản người mua trả tiền trước)/Vốn chủ sở hữu		4,13	3,43
5	Tổng quỹ lương		66.316.320.000	42.504.669.531
	- Quỹ lương BQLĐH		6.241.372.253	5.201.731.000
	- Quỹ lương người lao động		60.074.947.747	37.302.938.531
6	Số lao động b/q (người)		170	140
7	Tiền lương bình quân người/năm		390.096.000	303.604.782
8	Thu nhập bình quân người/tháng		32.508.000	25.300.398

Ghi chú: Lấy theo số liệu trên BCTC đã được kiểm toán độc lập

NGƯỜI LẬP BIỂU


Nguyễn Thanh Nga

KẾ TOÁN TRƯỞNG





Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

GIÁM ĐỐC


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Vũ